ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG ĐỒNG THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1936/QĐ-UBND	*Đồng Thuận, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của HĐND phường Đồng Thuận về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2026 của phường Đồng Thuận (nguồn vốn ngân sách phường quản lý);

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường Đồng Thuận về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án Đầu tư công nguồn vốn ngân sách phường Đồng Thuận quản lý;

Căn cứ Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND phường Đồng Thuận về việc phê duyệt Nhiệm vụ khảo sát, thiết kế xây dựng công trình: Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 03/03/2026 của UBND phường Đồng Thuận về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư công trình: Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 30/07/2026 của UBND phường Đồng Thuận về việc điều chỉnh Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND phường Đồng Thuận;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 289/BC-TTKĐ ngày 18/9/2026 của Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng phía Bắc về việc thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri;

Xét Tờ trình số 504/TTr-VP ngày 27/8/2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Đồng Thuận về việc thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Đồng Thuận tại Báo cáo thẩm định số 43/TĐ-KTHT&ĐT ngày 24/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri với các nội chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính theo dự án: Dự án nhóm C; Công trình giao thông, cấp IV, thời hạn sử dụng không nhỏ hơn 15 năm.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị. Đểm đầu giao với đường Phan Đình Phùng tại Km0+0,0; Điểm cuối giao với đường BTXM (ngõ 177, đường Phan Đình Phùng), tại Km0+618,63.

4. Người Quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Đồng Thuận.

5. Chủ đầu tư: UBND phường Đồng Thuận.

6. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Gia. Mã số doanh nghiệp: 3100657595.

7. Mục tiêu dự án: Đầu tư nâng cấp tuyến đường Lê Văn Tri nhằm khắc phục tình trạng xuống cấp của mặt đường, đảm bảo an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển của người dân và các phương tiện. Đầu tư đồng bộ mặt đường, hệ thống thoát nước, nâng cao hiệu quả khai thác và tuổi thọ tuyến đường. Góp phần chỉnh trang đô thị, cải thiện điều kiện sinh hoạt của nhân dân, nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư nâng cấp đường Lê Văn Tri với tổng chiều dài tuyến L=618,63m. Kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải và các công trình phụ trợ dọc tuyến đường giao thông.

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình

8.2.1. Bình diện tuyến:

- Tuyến đường giao thông được đầu tư nâng cấp phù hợp theo quy hoạch

và hiện trạng. Tổng chiều dài tuyến thiết kế L=618,63m, trong đó: Điểm đầu tuyến tại Km0+00 giao với đường Phan Đình Phùng, điểm cuối tuyến tại Km0+618,63 giao với đường bê tông (ngõ 177, đường Phan Đình Phùng).

8.2.2. Thiết kế trắc dọc:

- Trắc dọc tuyến được thiết kế theo dạng đường bao phù hợp với hiện trạng và theo tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị TCVN 13592-2022.

8.2.3. Thiết kế trắc ngang:

- Bề rộng nền đường: Bn = (6,2-:-9,7)m.

- Bề rộng mặt đường: Bm = 2x2,75m = 5,5m.

- Bề rộng vĩa hè mỗi bên: Bvh= 0,35-:-2,1m.

- Độ dốc ngang mặt đường: i=2,0%.

- Độ dốc ngang vĩa hè: i=1,0%.

- Taluy đắp mái 1/1,5, ta luy đào mái 1/1.

8.2.4. Kết cấu mặt đường: Mặt đường có mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc≥120Mpa, kết cấu áo đường các lớp theo thứ tự từ trên xuống dưới như sau:

- Kết cấu áo đường đoạn nâng cấp:

+ Mặt đường thảm Bê tông nhựa chặt C19 chiều dày 7cm.

+ Tưới 01 lớp nhựa thấm bám, TCN 1,0kg/m^2.

+ Lớp móng trên CPĐD Loại 1, dày 12cm.

+ Bù vênh bằng lớp móng CPĐD Loại 1.

- Kết cấu áo đường đoạn đào đường cũ thay mới:

+ Mặt đường thảm Bê tông nhựa chặt C19 chiều dày 7cm.

+ Tưới 01 lớp nhựa thấm bám, TCN 1,0kg/m^2.

+ Lớp móng trên CPĐD Loại 1, dày 12cm.

+ Lớp móng dưới CPĐD Loại 2, dày 20cm.

- Kết cấu áo đường các vị trí vuốt nối:

+ Mặt thảm Bê tông nhựa chặt C19 chiều dày từ 4cm đến 7cm.

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn 0,5kg/m^2.

+ Trải thêm 01 lớp lưới địa kỹ thuật cốt sợi thủy tinh đối với mặt đường hiện trạng là BTXM sau khi tưới lớp nhựa dính bám tiêu chuẩn 0,5kg/m^2.

8.2.5. Kết cấu nền đường:

- Nền đường dưới đáy các lớp kết cấu áo đường đoạn thay mới đắp đất cấp phối đồi lu lèn đạt K98, dày 30cm.

- Nền đường vĩa hè đắp đất cấp phối đồi lu lèn đạt K95.

8.2.6. Kết cấu vĩa hè, bó vĩa, đan rãnh:

- Đoạn vĩa hè kết cấu lát gạch, gồm các lớp:

+ Lát gạch Terrazo kích thước: 300x300x30mm.

+ Lớp vữa XM dày 2cm.

+ Bê tông vĩa hè BTXM M150, dày 10cm.

+ Lót 01 lớp bạt.

- Đoạn vĩa hè kết cấu đắp đất cấp phối đồi K95:

+ Đắp đất cấp phối đồi K95, dày >30cm.

- Bó vỉa: Thiết kế bằng bê tông M250 lắp ghép, chiều dài cấu kiện 1m. Các đoạn vào phần nút giao vuốt nối thiết kế bó vỉa có chiều dài 0,33m.

- Rãnh thu nước: Thiết kế bằng bê tông M250. Kết cấu rãnh thu nước gắn liền với móng bó vỉa thành một khối bê tông. Rãnh thu nước chiếm phạm vi mặt đường rộng 25cm.

8.2.7. Thiết kế nút giao: Thiết kế các nút giao theo dạng giao cắt cùng mức, vuốt nối giản đơn đảm bảo tầm nhìn theo quy định và bố trí đầy đủ biển báo hướng dẫn giao thông. Kết cấu nút giao giống kết cấu tuyến.

8.2.8. Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiểu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

8.2.9. Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng mới tuyến cống BTLT D600 – D800 thu gom toàn bộ nước mưa trên tuyến thoát về hố thu của tuyến cống D1500 nằm trên đường Nguyễn Công Hoan. Kết cấu hố ga, hố thu bằng BTCT M250. Sử dụng bộ nắp đan bằng gang, kích thước 900x900mm, chịu tải trọng 40T. Các miệng thu có nắp chắn rác loại Gang chế tạo sẵn kích thước WxL=(0,30x0,8)m tải trọng 25T. Miệng thu nước của hố thu nước có nắp đan chắn rắc bằng Gang chế tạo sẵn kích thước (0,43x0,86)m tải trọng 25T.

8.2.10. Hệ thống thoát nước thải:

- Nâng cấp, cải tạo hố ga hiện trạng: Tháo dỡ hệ thống nắp đan hố ga nước thải hiện có để tận dụng lại. Phần hố ga nước thải bằng bê tông được đục bỏ một đoạn trên đỉnh khoảng 40cm, nối thép và đổ bê tông M250 nâng cos lên đến cao độ hoàn thiện mặt đường. Lắp dựng lại hệ thống nắp đan hố ga nước thải.

- Làm mới tuyến ống thoát nước thải: Thiết kế mới 04 tuyến thoát nước thải D315mm đấu nối với các hố ga nước thải đã có trên các tuyến dọc hiện trạng phục vụ nhu cầu thoát nước thải cho các hộ dân 2 bên đường. Tuyến ống chính bằng ống HDPE đường kính D315mm, các tuyến nhánh bằng ống HDPE D160mm. Hố ga nước thải bằng BTCT M250, có đáy và thành dày là 20cm. Nắp giếng sử dụng nắp bằng Gang chế tạo sẵn kích thước (0,9x0,9)m tải trọng

40T. Hố thu nước thải của các hộ dân bằng BTCT M250, kích thước (0,6x0,6)m, thành dày 10cm. Nắp hố thu bằng BTCT M250, dày 10cm.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 4054-05 Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô;
- TCVN 13592-2022 Đường đô thị - yêu cầu thiết kế;
- 22TCN 211-06 Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm;
- TCVN 13567-1: 2022 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường;
- TCVN 8859:2011 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – vật liệu, Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447:2012 Công tác đất – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài;
- 22TCN 272-05 Tiêu chuẩn thiết kế cầu cống;
- TCVN 5574: 2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- QCVN 41:2024 Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- Các Tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành có liên quan khác.

10. Tổng mức đầu tư: 7.323.217.000 đồng. (Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, hai trăm mười bảy nghìn chẵn./.)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	6.067.058.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	169.878.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	574.186.000	đồng
- Chi phí khác	163.370.000	đồng
- Chi phí dự phòng	348.725.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư công thuộc ngân sách phường Đồng Thuận quản lý.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê đơn vị có đủ năng lực quản lý thực hiện dự án theo quy định của Luật Xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Có quyết định phê duyệt riêng

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về chính xác, tính pháp lý của hồ sơ trình phê duyệt. Sử dụng vốn đúng mục đích, đúng quy định, quản lý vốn hiệu quả, quản lý chất lượng công trình, tiến độ thi công. Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình, đấu thầu và các quy định khác của pháp luật liên quan.

- Thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỒNG THÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Hữu Đắc